TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIÊN LƯƠNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **52**/2018/QĐST-HNGĐ	*Kiên Lương, ngày 27 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 74/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2018, giữa :

- Nguyên đơn: Chị **Huỳnh Thị Mai P,** sinh năm 1988

Địa chỉ: 46 đường M, khu phố IV, phường Đ, thị xã H, tỉnh Kiên Giang

- Bị đơn: Anh **Trần Đình N**, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ 6, khu phố L, thị trấn K huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị Mai P và anh Trần Đình N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị P và anh N thỏa thuận giao 03 người con chung tên Huỳnh Phương L – sinh ngày 04/01/2011; Trần Huỳnh Phúc T – sinh ngày 10/12/2012 và Trần Huỳnh Phương M– sinh ngày 05/3/2017 cho chị P nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và anh N không có nghĩa vụ cấp dưỡng do chị P không yêu cầu.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom và chăm sóc con chung;

Bảo lưu quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Không có.

Nợ chung: Không có.

Về án phí dân sự sơ thẩm là 150.000[đ]. Mỗi người chịu ½, nhưng chị P tự nguyện nộp thay cho anh N, được khấu trừ vào biên lai thu số 0001804 ngày 03/4/2018 của Chi Cục Thi hành án Dân sự huyện K, tỉnh Kiên Giang. Chị P được nhận lại số tiền là 150.000[đ].

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.*

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Kiên Lương;
- UBND TT Kiên Lương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Minh